

Số: 01/2025/QĐST-HN&GD

Ngày 31/7/2025

Hải Phòng, ngày 31 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xác định cha mẹ cho con

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Hạnh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST-HN&GD ngày 19/5/2025, về yêu cầu xác định cha mẹ cho con, theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2025/QĐ-MPH ngày 18/7/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu:*** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1999; Địa chỉ: Số D ngõ F phố N, Khu dân cư N, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là Số D ngõ F phố N, khu dân cư N, phường P, thành phố Hải Phòng);

- ***Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh Nguyễn Quang T1, sinh năm 1998; Địa chỉ: Ngõ C T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội (nay là Ngõ C T, phường Đ, thành phố Hà Nội).

+ Anh Hà Quốc T2, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ D khu F, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tổ D khu F, phường H, tỉnh Quảng Ninh). Hiện đang chấp hành án tại: Đội 4, phân trại 6, Trại giam T6, địa chỉ: Thôn X, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị T, anh T1: Anh Phạm Bá T3 – sinh năm 1991, địa chỉ: CH A, toà CT1A chung cư H, TDP số B T, phường P, quận N, thành phố Hà Nội (nay là TDP số B T, phường X, thành phố Hà Nội).

(Ông T3, anh T2 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và tại biên bản ghi lời khai chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị là người yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng): Xác định anh Nguyễn Quang T1 (ngày sinh: 14/2/1998; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nơi đăng ký thường trú: T, Trại T, K, Hà Nam; địa chỉ liên lạc: Ngõ C T, phường T, quận Đ, TP .; CCCD số: 035098003686 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 04/4/2023) là cha của trẻ

Nguyễn Ngọc Bảo T4 và chị Nguyễn Thị T là mẹ của trẻ Nguyễn Ngọc Bảo T4. Chị và anh Nguyễn Quang T1 mặc dù không đăng ký kết hôn nhưng đã có quan hệ tình cảm và có con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T4 (giới tính: Nữ, ngày sinh: 04/01/2023; nơi sinh: Bệnh viện P, địa chỉ: S L, P. N, Q. B, TP.). Tên Nguyễn Ngọc Bảo T4 được chị và anh T1 tự đặt và được mọi người gọi kể từ khi trẻ sinh ra cho đến nay nhưng chưa được ghi nhận tại bất kỳ văn bản, giấy tờ pháp lý nào (ngoại trừ Giấy chứng sinh được cấp bởi Bệnh viện P1). Ngày 04/01/2023, chị nhập viện và sinh con tại Bệnh viện P. Nhưng vì sức khỏe không ổn định nên khi thực hiện thủ tục nhập viện, thay vì kê khai thông tin của chị trên giấy tờ chứng thực cá nhân (Nguyễn Thị T) thì chị lại kê khai thông tin theo tên thường gọi ở nhà (Nguyễn Thị Bảo H) nên Bệnh viện P đã cấp Giấy chứng sinh cho con chị với tên mẹ là Nguyễn Thị Bảo H. Vì vậy, khi chị thực hiện nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính nhưng UBND phường A không đủ cơ sở để đăng ký khai sinh và đăng ký nhận cha (Nguyễn Quang T1), mẹ (Nguyễn Thị T) con (Nguyễn Ngọc Bảo T4) theo quy định của pháp luật. Để có căn cứ chứng minh cho quan hệ mẹ con giữa chị và trẻ Nguyễn Ngọc Bảo T4; quan hệ cha con giữa anh Nguyễn Quang T1 và trẻ Nguyễn Ngọc Bảo T4, anh chị đã tiến hành giám định AND huyết thống để thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan. Ngay sau khi nộp đơn yêu cầu đến Tòa án, chị đã thông báo và nhận được sự đồng tình, ủng hộ của anh Nguyễn Quang T1. Đến nay, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Ngọc Bảo T4 là con của chị và anh Nguyễn Quang T1 để con anh chị là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T4 được hưởng đầy đủ quyền lợi của trẻ em.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quang T1 trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị T (giới tính: Nữ; sinh ngày: 25/5/1999; địa chỉ cư trú: Số D ngõ F phố N, KDC N, P. A, TX. K, tỉnh Hải Dương; CCCD số: 030199000709 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 22/5/2023) mặc dù không đăng ký kết hôn nhưng đã có quan hệ tình cảm và có con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T4 (giới tính: Nữ; ngày sinh: 04/01/2023; nơi sinh: Bệnh viện P, địa chỉ: Số I L, P. N, Q. B, TP.). Ngày 04/01/2023, chị Nguyễn Thị T nhập viện và sinh con tại Bệnh viện P. Nhưng vì sức khỏe không ổn định nên khi thực hiện thủ tục nhập viện, thay vì kê khai tên chính xác của mẹ trên giấy tờ chứng thực cá nhân (Nguyễn Thị T) thì chị Nguyễn Thị T lại kê khai thông tin theo tên thường gọi ở nhà (Nguyễn Thị Bảo H) nên Bệnh viện P đã cấp Giấy chứng sinh cho con anh với tên mẹ là Nguyễn Thị Bảo H. Vì vậy, khi anh chị nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính nhưng UBND phường A không đủ cơ sở để đăng ký khai sinh và đăng ký nhận cha (Nguyễn Quang T1), mẹ (Nguyễn Thị T) con (Nguyễn Ngọc Bảo T4) theo quy định của pháp luật. Ban đầu, anh chị đặt tên con là Nguyễn Bảo T4 (theo Giấy chứng sinh được cấp bởi Bệnh viện P) nhưng sau khi xuất viện, anh chị đặt tên con là Nguyễn Ngọc Bảo T4. Tên này được anh chị tự đặt và được mọi người gọi kể từ khi con chị xuất viện cho đến nay nhưng chưa được ghi nhận tại bất kỳ văn bản, giấy tờ pháp lý nào. Tháng 4/2025, anh được chị Nguyễn Thị T thông báo về việc sẽ làm thủ tục yêu cầu Tòa án xác nhận cha, mẹ con, cụ thể:

Xác nhận anh là cha còn chị Nguyễn Thị T là mẹ của trẻ Nguyễn Ngọc Bảo T4. Sau khi tiếp nhận thông tin, anh đã đồng ý và cùng chị Nguyễn Thị T, cháu Nguyễn Ngọc Bảo T4 đến Công ty cổ phần D làm thủ tục lấy mẫu, xét nghiệm ADN cha, mẹ con để có căn cứ chứng minh cho quan hệ mẹ con giữa chị Nguyễn Thị T và trẻ Nguyễn Ngọc Bảo T4; quan hệ cha con giữa anh và trẻ Nguyễn Ngọc Bảo T4. Anh đồng ý với yêu cầu của chị T đề nghị xác định anh là cha, chị T là mẹ của cháu Nguyễn Ngọc Bảo T4.

Tại bản tự khai (có xác nhận của trại giam) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hà Anh T5 trình bày: Tôi đã nhận được thông báo thụ lý việc dân sự của Toà án. Anh và chị Nguyễn Thị T là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 26/12/2017. Sau khi kết hôn anh và chị T chung sống hạnh phúc và có với nhau 01 người con chung là Hà Quang K – sinh năm 2017. Khoảng từ tháng 12/2020 thì anh chị phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Nên anh và chị T quyết định sống ly thân từ đầu năm 2021. Trong khoảng thời gian anh chị sống ly thân nhau, anh được biết chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quang T1 – sinh năm 1998, địa chỉ: ngõ C T, Tp Hà Nội đã gặp gỡ, quen nhau và phát sinh quan hệ tình cảm và có con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T4 - sinh ngày 04/01/2023. Đến tháng 6/2023 anh và chị Nguyễn Thị T đã thuận tình ly hôn và được TAND thành phố Hạ Long ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 139/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2023. Tháng 5/2025 anh được chị Nguyễn Thị T và gia đình thông báo về việc làm thủ tục yêu cầu Toà án xác định cha mẹ con, cụ thể xác định anh Nguyễn Quang T1 là cha, chị Nguyễn Thị T là mẹ của trẻ Nguyễn Ngọc Bảo T4. Hiện nay anh đang trong thời gian chấp hành án nên anh xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết hoạt động tố tụng và tại phiên họp. Anh đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật đối với yêu cầu của chị T.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng phát biểu quan điểm: Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đề nghị Toà án nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng áp dụng Điều 88, 90 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T về việc xác định chị Nguyễn Thị T là mẹ và anh Nguyễn Quang T1 là cha của cháu Nguyễn Ngọc Bảo T4 - ngày sinh: 04/01/2023. Chị T được miễn toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra công khai tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp. Toà án nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng, nhận định:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Thương yêu C Toà án xác định chị Nguyễn Thị T là mẹ và anh Nguyễn Quang T1 là cha của cháu Nguyễn Ngọc Bảo T4 - ngày sinh: 04/01/2023 là việc dân sự thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Người yêu cầu chị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T1, anh T5, người đại diện theo uỷ quyền của chị T, anh T1 là anh Phạm Bá T3 đều vắng mặt và có đơn yêu cầu mở phiên họp vắng mặt nên căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt chị T, anh T1, anh T5, anh T3.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng.

Xét thấy: Chị Nguyễn Thị T có quan hệ tình cảm và có thai với anh Nguyễn Quang T1. Ngày 04/01/2023, chị nhập viện và sinh con tại Bệnh viện P. Nhưng vì sức khỏe không ổn định nên khi thực hiện thủ tục nhập viện, thay vì kê khai thông tin của chị trên giấy tờ chứng thực cá nhân (Nguyễn Thị T) thì chị lại kê khai thông tin theo tên thường gọi ở nhà (Nguyễn Thị Bảo H) nên Bệnh viện P đã cấp Giấy chứng sinh cho con chị với tên mẹ là Nguyễn Thị Bảo H. Vì vậy, khi chị thực hiện nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính nhưng UBND phường A không đủ cơ sở để đăng ký khai sinh và đăng ký nhận cha (Nguyễn Quang T1), mẹ (Nguyễn Thị T) con (Nguyễn Ngọc Bảo T4) theo quy định của pháp luật mặc dù chị đã cung cấp đầy đủ giấy tờ về nhân thân.

Tại phiếu kết quả phân tích AND ngày 04/6/2025 của Công ty cổ phần D kết luận: Chị Nguyễn Thị T với trẻ Nguyễn Ngọc Bảo T4 có quan hệ huyết thống Mẹ – Con với xác suất 99,9999%, anh Nguyễn Quang T1 với trẻ Nguyễn Ngọc Bảo T4 có quan hệ huyết thống Cha – Con với xác suất 99,9999%. Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định yêu cầu của chị Nguyễn Thị T là có căn cứ, cần xác định chị Nguyễn Thị T và cháu Nguyễn Ngọc Bảo T4 có quan hệ huyết thống Mẹ – Con; anh Nguyễn Quang T1 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo T4 có quan hệ huyết thống Cha – Con.

Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thương yêu C xác định cha mẹ cho con chưa thành niên và có đơn xin miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí và án phí Tòa án miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự cho chị T.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 10 Điều 29, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 2 và khoản 3 Điều 362, 367, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 89, 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình của chị Nguyễn Thị T.

Xác định chị Nguyễn Thị T và cháu Nguyễn Ngọc Bảo T4 - sinh ngày 04/01/2023 có quan hệ huyết thống Mẹ - Con, anh Nguyễn Quang T1 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo T4 - sinh ngày 04/01/2023 có quan hệ huyết thống Cha – Con.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí Toà án sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho chị Nguyễn Thị T.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra Quyết định. Trường hợp đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng;
- UBND phường Phạm Sư Mạnh, TP Hải Phòng;
- UBND phường Đồng Đa, TP Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Đỗ Thị Hạnh